

Hướng dẫn soạn ngữ văn lớp 9 bài Chuẩn bị hành trang vào thế kỉ mới của Vũ Khoan gồm cách chia bố cục tác phẩm và gợi ý trả lời các câu hỏi trang 30 và 31 sách giáo khoa giúp các em học sinh nhanh chóng nắm bắt nội dung tác phẩm và chuẩn bị tốt nhất cho bài học trên lớp.

### ***Bố cục văn bản Chuẩn bị hành trang vào thế kỉ mới***

- Phần 1 (từ đầu ... càng nổi trội): Chuẩn bị hành trang vào thế kỉ mới.
- Phần 2 (tiếp ... điểm yếu của nó): Bối cảnh thế giới và những yêu cầu của nó.
- Phần 3 (tiếp ... và hội nhập): Điểm mạnh, điểm yếu của người Việt Nam.
- Phần 4 (còn lại): Nhiệm vụ cấp thiết của thế hệ trẻ.

### ***Soạn Câu 1 trang 30 sgk Ngữ Văn 9 Tập 2***

- Tác giả viết bài này vào đầu năm 2001, chuyên giao giữa hai thế kỉ của toàn thế giới, với nước ta là tiếp bước công cuộc đổi mới từ cuối thế kỉ trước.
- Vấn đề: Chuẩn bị hành trang vào thế kỉ mới → Tính thời sự nóng hổi, có ý nghĩa lâu dài với sự phát triển hội nhập của đất nước.
- Nhiệm vụ: Nhìn nhận những hạn chế cần khắc phục để không bị tụt hậu và bắt kịp bước đi của thời đại. Đưa đất nước thoát khỏi đói nghèo, lạc hậu, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, tiếp cận nền kinh tế tri thức.

### ***Soạn Câu 2 trang 30 sgk Ngữ Văn lớp 9 Tập hai***

Trình tự lập luận của tác giả:

- Sự cần thiết trong nhận thức của lớp trẻ về cái mạnh yếu của con người Việt Nam.
- Nêu và phân tích những đặc điểm con người Việt Nam (cái mạnh, yếu, mặt đối lập)
- Con người Việt Nam phải tự thay đổi, hoàn thiện mình để hội nhập với toàn cầu.

### ***Soạn Câu 3 trang 30 sách giáo khoa Ngữ Văn 9 Tập 2***

“Sự chuẩn bị bản thân con người là quan trọng nhất”. Vì máy móc và các yếu tố khác có tân tiến hiện đại đến bao nhiêu cũng là do con người sản xuất, sáng tạo ra, không thể thay thế được con người, đặc biệt trong nền kinh tế tri thức.

### ***Soạn Câu 4 trang 30 Ngữ Văn 9 sgk Tập 2***

Điểm mạnh yếu của con người Việt Nam và tác động tới nhiệm vụ đất nước:

- Thông minh nhạy bén với cái mới, song thiếu kiến thức cơ bản, kém khả năng thực hành → Không thích ứng với nền kinh tế mới.
- Cần cù sáng tạo nhưng thiếu tính tỉ mỉ, không coi trọng/quy trình → Ảnh hưởng nặng nề của phương thức sản xuất nhỏ và thô dã, là vật cản ghê gớm.
- Đùm bọc, đoàn kết trong chiến đấu nhưng đố kỵ trong làm ăn và cuộc sống → Ảnh hưởng tới đạo đức, giảm đi sức mạnh và tính liên kết
- Bản tính thích ứng nhanh dễ hội nhập nhưng có tính kì thị trong kinh doanh, khôn vật → Cản trở kinh doanh và hội nhập.

### ***Soạn Câu 5 trang 30 sách Văn lớp 9 Tập hai***

- Nhận xét của tác giả với các sách lịch sử và văn học:

+ Điểm giống: Phân tích, nhận xét những ưu điểm của người Việt: Thông minh, cần cù, sáng tạo, nhạy bén với cái mới, đoàn kết trong chiến đấu...

+ Điểm khác: Còn phê phán những khuyết điểm, hạn chế như thiếu kĩ năng thực hành, đố kỵ, khôn vật, thiếu cần trọng...

- Thái độ tác giả: Khách quan khoa học, chân thực đúng đắn.

### ***Soạn Câu 6 trang 30 sgk Tập 2 Ngữ Văn lớp 9***

Những thành ngữ, tục ngữ được sử dụng: Nước đến chân mới nhảy, liệu cơm gắp mắm, trâu buộc ghét trâu ăn, bóc ngắn cắn dài... → Tác dụng: Cho bài viết sinh động, cụ thể, vấn đề mang tính uyên bác trở nên gần gũi dễ hiểu.

***Soạn Câu 1 trang 31 sgk Ngữ Văn 9 Tập 2 Luyện tập***

Dẫn chứng cho điểm mạnh yếu của người Việt như tác giả đã nêu:

- Con người Việt Nam rất thông minh: Đạt giải cao trong các cuộc thi toán, lí, hóa...

Yêu thương đùm bọc nhau: Giúp đỡ những vùng bão lũ ngập lụt.

- Bệnh lè mề, ý thức kém trong cộng đồng (giữ vệ sinh kém, rác bừa bãi...), không vật (chặt chém khách du lịch,...)